TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 25 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số 684/10, ấp BA, thị trấn CL, huyện LC, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*

Ông Phạm Quốc V, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp AH, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn BN, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn BN, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông T ủy quyền cho bà M theo văn bản ủy quyền đề ngày 11/11/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Như T số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó tiền gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và tiền lãi là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Thời gian trả tiền kể từ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T phải liên đới chịu 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Như T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.558.000 đồng (Tám triệu năm trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002381 ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân